Server-side Service Discovery and Load Balancing using Kubernetes

1. Client-side Service Discovery và Load Balancing (với Eureka)

- Các microservice khi khởi động sẽ đăng ký và gửi heartbeat định kỳ tới
 Eureka Server.
- Khi một microservice (ví dụ: accounts-service) cần gọi đến một service khác (ví dụ: loans-service), nó sẽ truy vấn Eureka để lấy danh sách các instance đang hoạt động.
- Sau đó, **load balancing** sẽ được thực hiện ở **phía client**, nhờ Spring Cloud LoadBalancer, để chọn ra một instance phù hợp để gửi request.
- Ưu điểm: client có toàn quyền kiểm soát chiến lược cân bằng tải.
- Nhược điểm: developer phải tự quản lý Eureka Server, cấu hình thủ công ở tất cả các service.

2. Server-side Service Discovery và Load Balancing (với Kubernetes)

- Trong Kubernetes, không cần các service tự đăng ký hoặc gửi heartbeat như với Eureka.
- Kubernetes Discovery Server sẽ tự động sử dụng API của Kubernetes để
 truy vấn thông tin về các service đang chạy.
- Các client microservice (ví dụ: accounts-service) chỉ cần gửi request thông qua DNS name của service, và Kubernetes sẽ tự động phân phối request đến một instance phù hợp (load balancing được thực hiện ở phía server).

• Ưu điểm:

Không cần viết thêm code đăng ký/dỡ đăng ký service.

- Không cần duy trì hoặc cấu hình Eureka Server.
- o Tối giản cấu hình và giảm tải công việc cho developer.

Nhược điểm:

Client không có quyền kiểm soát chiến lược load balancing — toàn bộ
 được quyết định bởi Kubernetes.

Discovery Server trong Kubernetes cluster bằng cách sử dụng Spring Cloud Kubernetes

☐ Sử dụng Spring Cloud Kubernetes

- Dự án này hỗ trợ các tính năng như service discovery, load balancing mà không cần triển khai riêng Eureka.
- □ Blog chính thức từ Spring Cloud Kubernetes (năm 2021)
 - Cung cấp một **Kubernetes manifest file** để tạo Discovery Server.
 - Nhưng phải **chỉnh sửa lại** file để tương thích với các phiên bản mới.

☐ Tạo folder và file cần thiết

- Folder: section_17/Kubernetes
- File manifest: kubernetes-discoveryserver.yaml

☐ Nội dung file manifest

- kind: List → chứa nhiều đối tượng Kubernetes.
- Service: để expose cổng 80 (cho microservices bên trong cluster) → ánh xạ tới cổng 8761 (ứng dụng chạy).

Loại service: ClusterIP → không gây xung đột với các dịch vụ như
 Keycloak dùng LoadBalancer.

ServiceAccount + Role + RoleBinding

 Gán quyền namespace-reader cho service account → có thể đọc services, endpoints, và cần thêm pods (nếu không sẽ lỗi).

• Deployment:

- Dùng image chính thức từ Spring Cloud Kubernetes để chạy một
 Discovery Server.
- o Không cần viết lại ứng dụng Discovery server từ đầu như Eureka.
- \circ Image cũ: 2.1.0-M3 \rightarrow nên tìm bản ổn định hơn trên DockerHub.

Lý do không dùng Helm Chart:

- 1. Discovery Server chỉ cần cài một lần, không cần cập nhật thường xuyên.
- 2. **Không có Helm Chart chính thức** từ cộng đồng (như Bitnami) cho Discovery Server.

Các bước triển khai Discovery Server:

1. Chạy lệnh sau trong terminal:

 $kubectl\ apply\ \hbox{-}f\ kubernetes-discovery server.} yaml$

→ File này sẽ tạo: Service, ServiceAccount, Role, RoleBinding, và Deployment.

Kiểm tra trên Kubernetes Dashboard:

- Truy cập vào Pods
- Mở Logs của Discovery Server → Xác nhận đã khởi động thành công (Spring Boot log).

Chuyển từ Eureka sang Kubernetes Discovery Client trong Microservices Cấu hình các Service (Accounts, Loans, Cards)

1. Thay thế Dependency Eureka

Trong file pom.xml của mỗi microservice:

Xóa:

2. Kích hoạt Discovery Client

Trong Application class của mỗi service (vd: AccountsApplication.java), thêm:

(a) Enable Discovery Client

3. Cập nhật cấu hình application.yml

• Xóa các cấu hình liên quan đến Eureka:

eureka:

```
client:
  register-with-eureka: true
 fetch-registry: true
 instance:
  prefer-ip-address: true
   • Thêm cấu hình Kubernetes Discovery:
spring:
 cloud:
  kubernetes:
   discovery:
    enabled: true
    all-namespaces: true
4. Tạo Docker Image mới
Build lai Docker images cho từng service với tag mới:
docker build -t easybank/accounts:s17.
docker build -t easybank/loans:s17.
docker build -t easybank/cards:s17.
Cập nhật Gateway Server
1. Cập nhật pom.xml
```

Xóa:

```
<dependency>
 <artifactId>spring-cloud-starter-netflix-eureka-client</artifactId>
</dependency>
     Thêm:
<dependency>
 <groupId>org.springframework.cloud</groupId>
 <artifactId>spring-cloud-starter-kubernetes-discoveryclient</artifactId>
</dependency>
2. Kích hoạt Discovery Client
Trong GatewayserverApplication.java:
@EnableDiscoveryClient
3. Cập nhật cấu hình route
Thay thế lb://SERVICE-NAME bằng tên service trong cluster:
routes:
 - id: accounts
  uri: http://accounts:8080
  predicates:
   - Path=/easybank/accounts/**
 - id: loans
  uri: http://loans:8090
```

```
predicates:
   - Path=/easybank/loans/**
 - id: cards
  uri: http://cards:9000
  predicates:
   - Path=/easybank/cards/**
4. Chỉnh sửa application.yml
   • Xóa:
spring:
 cloud:
  discovery:
   locator:
    enabled: true
    lower-case-service-id: true
   • Thêm:
spring:
 cloud:
  kubernetes:
   discovery:
    enabled: true
```

all-namespaces: true
discovery:
client:
health-indicator:
enabled: false

Cập nhật Helm Chart cho các thay đổi của Discovery Server trong Kubernetes

1. Cập nhật Docker Images

Tôi đã build lại Docker images cho toàn bộ các microservice và gán tag mới là s17. Việc này đảm bảo rằng các image được triển khai lên cluster sẽ bao gồm toàn bộ những thay đổi mới trong chương học hiện tại.

2. Gỡ bỏ Eureka Server khỏi Helm Chart

Trong thư mục helm/easybank-services, tôi đã xóa thư mục liên quan đến eureka-server vì hiện tại chúng ta sử dụng cơ chế Service Discovery dựa trên Kubernetes, không còn phụ thuộc vào Eureka nữa. Đồng thời, trong các tệp Chart.yaml thuộc các environment (dev, qa, prod), tôi cũng xóa khai báo dependency của eureka-server.

3. Cập nhật values.yaml của từng microservice

Tôi đã cập nhật tag Docker image từ s14 thành s17 cho toàn bộ các microservice. Ngoài ra, với accounts-service, tôi cấu hình replicaCount = 2 để kiểm thử khả năng load balancing phía server.

4. Biên dịch lại Helm Chart

Do đã thay đổi dependencies, tôi xóa các tệp Chart.lock trong thư mục dev, qa, và prod để tránh lỗi. Sau đó, tôi lần lượt chạy lệnh helm dependency build trong từng environment để biên dịch lại Helm chart.

5. Cài đặt lại các microservice

Sau khi biên dịch thành công, tôi tiến hành cài đặt lại các microservice bằng lệnh:

helm install easybank ./prod

Tôi xác nhận quá trình triển khai qua Kubernetes Dashboard. Đặc biệt, accountsservice có 2 Pod như kỳ vọng nhờ cấu hình replica.

6. Phát hiện lỗi và khắc phục

Mặc dù các pod được tạo ra, nhưng một số service như gateway, loans, cards và accounts không khởi động được. Sau khi kiểm tra log, tôi phát hiện nguyên nhân là do thiếu cấu hình spring.cloud.kubernetes.discovery.discovery-server-url – một property quan trọng để các service có thể thực hiện Service Discovery với Discovery Server.

7. Khắc phục cấu hình thiếu

Tôi đã mở Helm chart chung easybank-common, chỉnh sửa tệp configmap.yaml, và thêm biến môi trường

SPRING_CLOUD_KUBERNETES_DISCOVERY_DISCOVERY_SERVER_UR L với giá trị lấy từ biến Helm discoveryServerURL. Sau đó, tôi chạy lệnh helm uninstall easybank để gỡ release cũ và sẵn sàng triển khai lại hệ thống với cấu hình chính xác.

DEMO SERVER-SIDE SERVICE DISCOVERY VÀ LOAD BALANCING TRONG KUBERNETES

application.yml trong gateway-service:

```
spring:
 cloud:
  gateway:
   discovery:
    locator:
     enabled: true
     lowerCaseServiceId: true
   routes:
    - id: accounts
     uri: lb://accounts
     predicates:
      - Path=/easybank/accounts/api/**
pom.xml hoặc build.gradle – Các dependencies cần thiết:
<dependency>
  <groupId>org.springframework.cloud</groupId>
  <artifactId>spring-cloud-starter-gateway</artifactId>
</dependency>
<dependency>
```

```
<groupId>org.springframework.cloud</groupId>
  <artifactId>spring-cloud-starter-kubernetes-fabric8</artifactId>
</dependency>
Kubernetes Deployment (2 replicas):
apiVersion: apps/v1
kind: Deployment
metadata:
 name: accounts
spec:
 replicas: 2
 selector:
  matchLabels:
   app: accounts
 template:
  metadata:
   labels:
    app: accounts
  spec:
   containers:
```

- name: accounts

image: your-dockerhub/accounts:latest ports: - containerPort: 8080 apiVersion: v1 kind: Service metadata: name: accounts spec: selector: app: accounts ports: - protocol: TCP

port: 80

targetPort: 8080